

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2022/HNGĐ-ST
Ngày 14-9-2022
V/v Ly hôn giữa chị Nh và anh T

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Sơn và bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu – tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 148/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lại Thị Hồng Nh, sinh năm 1998; địa chỉ: Xóm 3, Nam Hải, xã NH, huyện NH, tỉnh Nam Định;

- Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Chị Nh xin vắng mặt; anh T vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 20-7-2022, bản tự khai ngày 01-8-2022, nguyên đơn chị Lại Thị Hồng Nh trình bày:

Chị Lại Thị Hồng Nh đăng ký kết hôn với anh Lê Văn T ngày 26-10-2017 tại Ủy ban nhân dân xã HĐ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ anh T ở xóm Đông Châu, xã HĐ. Anh T, chị Nh chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không

hợp, quan điểm sống khác nhau, anh T có những hành vi bạo lực, lời lẽ xúc phạm chị Nh. Do mâu thuẫn trầm trọng nên từ tháng 11 năm 2018, anh T, chị Nh đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, trách nhiệm với nhau từ đó cho đến nay. Nay chị Nh nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn nên chị Nh làm đơn xin được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị Nh, anh T không có con chung, hiện nay chị Nh không có thai nghén gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ nên chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án đã tổng đạt Thông báo thụ lý số 148/TB-TLVA, ngày 01-8-2022; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hợp lệ cho anh Lê Văn T nhưng anh T không đến Tòa án làm việc, không đưa ra lý do của sự vắng mặt và không gửi các văn bản trình bày ý của mình về yêu cầu khởi kiện của chị Lại Thị Hồng Nh. Đồng thời, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh T nhưng đến nay anh T vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần 2 không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, chị Lại Thị Hồng Nh có ý kiến xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Lê Văn T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nh, anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa chị Lại Thị Hồng Nh và anh Lê Văn T là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã HĐ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 26-10-2017. Quá trình chung sống, do tính tình, quan điểm sống không hợp, anh T có những lời lẽ xúc phạm chị Nh nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Chị Nh, anh T đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2018 cho đến nay. Nay chị Nh xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nh đối với anh T thấy: Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị Nh và anh T là do hai người không có tiếng nói chung trong cuộc sống; chị Nh, anh T đã sống ly thân trong thời gian dài nhưng trong thời gian sống ly thân, cả hai người đều không có biện pháp, hành động nhằm hàn gắn tình cảm và mong muốn cuộc sống chung của vợ chồng tiếp tục tồn tại. Mặt khác, anh T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, anh T đã biết được việc chị Nh làm đơn xin ly hôn nhưng đến nay, anh T cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình gửi cho Tòa án và cũng không có mặt tại các buổi làm việc của Tòa án. Như vậy, chứng tỏ anh T không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Nh. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nh, cho chị Lại Thị Hồng Nh được ly hôn anh Lê Văn T là phù hợp.

[4] Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nh xác nhận vợ chồng không có con chung, hiện nay chị Nh không có thai nghén gì, vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ; đến nay anh T cũng không có ý kiến gì về việc giải quyết con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lại Thị Hồng Nh là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lại Thị Hồng Nh và anh Lê Văn T.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; chị Lại Thị Hồng Nh phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0006256 ngày 01-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Lại Thị Hồng Nh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã HĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Ái

